Phẩm 22: TỨ ĐẠO HÒA HỢP

Lúc ấy, trong chúng hội có Bồ-tát tên Biến Quang, trí tuệ thông đạt, trụ vào quả vị Bất thoái chuyển, tâm thệ nguyện rộng lớn không thể nào lường tính, được chư Phật khen ngợi chẳng phải một, chẳng phải hai, có công đức vô lượng với hằng hà sa Phật, chứa nhóm hạnh vô úy, thường dạo khắp vô lượng cõi Phật, cùng học với tám vị:

1. Bồ-tát Bất Tà Kiến.
2. Bồ-tát Trực Ý.
3. Bồ-tát Chúng Tướng.
4. Bồ-tát Khuất Thân.
5. Bồ-tát Giải Thoát.
6. Bồ-tát Giải Phược.
7. Bồ-tát Ấn Khả.
8. Bồ-tát Thệ Nguyện.

Từ vô số kiếp trụ vào địa Tận, đắc Bất thoái chuyển.

Bấy giờ, Bồ-tát Biến Quang thưa Phật:

–Làm thế nào Đại Bồ-tát nhập vào bốn loại đạo mà không có trước sau, thành tựu đạo Vô Thượng Đẳng Chánh Giác? Bồ-tát ngày đêm tư duy thấy dục như lửa, tưởng tri niệm đều tận những hành pháp điên đảo; thấy lợi pháp đầu tiên được quả A-na-hàm, thì ngay ở cung trời ấy thủ đạo minh chứng. Như vậy không bao lâu, có lúc Bồ-tát ở quả vị trên quan sát xuống cõi Dục giống như đống bọt nước, đoạn trừ ba kiết sử, xa lìa ba ác đối với hữu, vô hữu. Hoặc có Bồ-tát đắc căn, đắc lực, lập chí tự tại, phá hữu diệt vô, không còn bốn đẳng tâm, kia đây đều bình đẳng không có tưởng ngã, chẳng quá khứ, hiện tại, vị lai, chẳng có Đẳng chánh giác. Vậy những vị ấy đối với đạo vô thượng có gì sai khác?

Đức Phật dạy:

–Lành thay! Những câu hỏi này Ta sẽ phân biệt rõ ràng đầy đủ cho ông.

Sao gọi là nhân duyên của nhân duyên Bồ-tát?

Sao gọi là nhân duyên của nhân duyên? Sự xúc chạm của vòng xuyến nơi hai tay gọi là nhân duyên của nhân duyên.

Người kia dạy ta tiếp thu nhờ nơi âm thanh, tiếng nói giáo hóa, gọi là Thanh văn, không có thầy, không có trí, không nhờ kia đây, nên gọi là Phật Duyên giác.

Lại nữa, đối với đạo này, đạo kia, Đại Bồ-tát học hỏi quyết nghi với nhau, được chứng hay không chứng đều trôi theo năm đường. Đó gọi là giác, cũng không thấy giác, cũng không thấy không giác, không một, không hai, đó là không hai nhập.

Đại Bồ-tát với bản hạnh tu tập hiểu rõ Duyên giác, với hữu dư, vô dư kiết sử đều đoạn hẳn, đó là không hai nhập.

Tất cả các loại chúng sinh hiểu rõ đều là vô thường. Thân chẳng phải của ta, trong ngoài đều là trống không. Đó là không hai nhập.

Ân đức của Phật lan rộng khắp nơi không bờ bến, lấy khổ tập đạo để đạt đến vô vi, đó là không hai nhập.

Bốn đẳng tâm đại bi che trùm hết tất cả, chúng sinh ngu si được đến với đạo chân thật, đó là không hai nhập.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

Thanh văn, Phật-bích-chi
Là tên mượn để gọi
Như người đại chiến thắng
Thắng giặc là trên hết.
Không ai sánh bằng Phật
Một mình vào ba cõi
Điều tâm chiến thắng ma
Sức nhẫn đến Niết-bàn.
Luân chuyển khổ sinh tử
Mạng như lửa đá mài
Trải qua ức trăm ngàn
Không biết khi nào thoát.
Phật vốn không danh hiệu
Vì do người tôn

trọng

La-hán, Phật-bích-chi Chỉ một không có hai

Như Phật Định Quang kia Thọ ký Ta vô thượng

Sau chín mươi mốt kiếp Ở trong Hiền kiếp này. Bậc tối thắng thứ tư Hiệu là Thích Ca Văn Đời vạc sôi năm trược

Không hiếu thuận chamẹ. Sát hạiA-la-hán

Không vâng lời Phật dạy Những nơi Ta từng ở

Chẳng một, chẳng hai đường. Trong sáu đường phiền não Trải qua vô số kiếp

Đầu, giữa, cuối không ngủ Kinh hành tu đức hạnh.

Kỉnh tâm tự giác ngộ Lìa chấp trước ba hữu

Hạnh nguyện xưa của Phật Không xả, thủ diệt độ.

Một thân, một thần thức Giống mình không có khác Cực khổ trong số kiếp Tinh thần bị suy sụp.

Vì họ, không vì mình

Nên được thành Phật đạo Ta là Nhất thiết trí

Dạy cho người chưa dạy. Tuệ thông không chấp trước Một tiếng dứt nghi ngờ

Ba đời Tu-đà-hoàn Đạt đến đạo vô vi.

Huống chi người đệ nhất Theo Phật không còn nghi Các đệ tử của Ta

Hữu học và vô học. Bốn đẳng cứu vớt khổ

Không khởi, không sinh diệt Vốn do tư tưởng sinh

Lại do tư tưởng diệt. Phi ngã tư tưởng sinh Phi ngã tư tưởng diệt Hành vốn do có căn Trôi nổi chẳng một mối. Căn đoạn dứt tư tưởng

Không còn niệm căn bản.

Khi Đức Thế Tôn nói kệ xong, có mười hai na-do-tha chúng sinh đều phát tâm cầu đạt đạo Bình đẳng vô thượng.